TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG CHÀ** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/HS-ST
Ngày 03/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG CHÀ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Dinh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Khoàng Văn Hặc.

2. Ông Nguyễn Văn Hiên.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Phượng - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Chà tiến hành mở phiên tòa xét vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2018/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2018. Theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 02/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **L A S** tên gọi khác: Không - Sinh năm: 1992.

Nơi sinh: Huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản H Q1, xã M Th H, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng, nương; Trình độ văn hóa: 9/12.

Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam.

Con ông: L A H - Sinh năm: 1969 và bà: C T X - Sinh năm: 1969.

Vợ: S T D - Sinh năm: 1990 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2009 con nhỏ nhất sinh năm 2015. Tiền sự, Tiền án: Không; Nhân thân: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 27/10/2018, sau đó chuyển tạm giam đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo L A S : Ông Phùng Việt Hoa - Luật sư, cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên - Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh L A H - Sinh năm: 2000 - Trú tại: Bản H Q1, xã M Th H, tỉnh Điện Biên - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/10/2018, L A S đang ở nhà có một người đàn ông tên Phương (người Thái - Lào) đến nhà S , qua trao đổi S đồng ý mua ma túy của Phương và hẹn gặp nhau ở lán nương thuộc bản Huổi Quang, xã M Th H, huyện Mường Chà giáp biên giới Việt – Lào để giao dịch mua bán ma túy. Phương đi lên lán nương trước còn S mang thóc của gia đình đi bán, sau đó mang theo 1.300.000 đồng lên lán nương gặp Phương. Phương đã bán cho L A S 01 gói heroine với giá 1.300.000 đồng. Sau khi mua được heroine S mang về nhà cất giấu ở giường, mỗi ngày S lấy một ít ra sử dụng. Sáng ngày 26/10/2018, S mượn xe máy BKS 27B1-723.38 của em trai là L A H , sau đó điều khiển xe mang theo 01 gói heroine, 01 con dao lam, 01 chiếc cân tự chế đến bản Nậm Cang 2, xã Mường Tùng, huyện Mường Chà tìm người để bán ma túy. Đến 18 giờ 10 phút cùng ngày, khi S đang dừng xe máy ở bờ suối Nậm Chua thuộc bản Nậm Cang 2, xã Mường Tùng, huyện Mường Chà, thì S phát hiện thấy tổ công tác, vì sợ bị phát hiện nên S đã lấy 01 gói heroine từ trong túi quần mà S đang mặc ném xuống đất. Tổ công tác yêu cầu S nhặt gói heroine lên kiểm tra, S thừa nhận 01 gói heroine được gói bằng mảnh nilon màu trắng có khối lương 4,11 gam là của S . Tổ công tác đã mời người chứng kiến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 27/10/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Chà xác định gói chất bột nén màu trắng đục nghi Heroine thu giữ của L A S có khối lượng là 4,11gam, trích 0,12 gam gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 54/GĐ-PC09 ngày 09/11/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: "*mẫu chất bột màu trắng đục được trích ra từ vật chứng thu giữ của L A S gửi giám định là ma tuý loại heroine, khối lượng vật chứng thu giữ của L A Slà 4,11 gam". Không hoàn lại mẫu vật giám định.*

Tại bản cáo trạng số: 34/CT-VKS-MC, ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên đã truy tố L A Svề tội "*mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo S về cả tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo L A S từ 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng đến 05 (năm) năm tù về tội: *Mua bán trái phép chất ma túy*. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251của Bộ luật hình sự.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ 3,99 gam heroine là vật cấm lưu hành và 01 lưỡi dao lam nguyên vỏ, 01 đoạn tre dài khoảng 20 cm có buộc 02 sợi chỉ đỏ là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Trong quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Chà đã trả lại 01 xe máy Wave RSX biển kiểm soát 27B1- 723.38 cho chủ sở hữu hợp pháp là L A H ; số tiền 1.100.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội nên đã trả lại cho vợ của bị cáo là Sùng Thị Dung.

Đối với người đàn ông tên Phương bán heroine cho bị cáo, bị cáo không biết họ tên và địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội 14, bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, cần miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội 14 miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Chà và Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, Điều tra viên, Kiểm sát viên, từ khi khởi tố vụ án, quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đảm bảo về hình thức, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Xét về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa ngày hôm nay trong phần xét hỏi bị cáo L A S khẳng định rằng do bản thân nghiện chất ma túy nên ngày 22/10/2018 khi bị cáo đang ở nhà có một người tên Phương hỏi bán ma túy cho bị cáo, bị cáo đồng ý và mua được 01 gói heroine với giá 1.300.000 đồng, mục đích bị cáo mua heroine là để sử dụng và bán kiếm lời. Sau khi mua được heroine bị cáo cất giấu trên đầu giường ngủ mỗi ngày bị cáo lấy ra sử dụng một ít, đến ngày 26/10/2018 bị cáo mượn xe máy em trai mang theo gói heroine đi sang bản Nậm Cang, xã Mường Tùng, huyện Mường Chà, tỉnh Điên Biên tìm người để bán, đến 18 giờ 10 phút cùng ngày bị Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ 4,11 gam heroine của bị cáo. Như vậy lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với vật chứng bị thu giữ. Tại phiên tòa bị cáo hoàn toàn đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo và bị cáo khẳng định quyết định truy tố của Viện kiểm sát và việc đưa bị cáo ra xét xử về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định rằng hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".

***[3] Xét về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cho thấy*:** Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Khi phạm tội bị cáo nhận thức được rằng ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm với những hình phạt rất nghiêm khắc. Mặt khác bị cáo cũng biết được rằng ma túy rất có hại cho sức khỏe con người, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Nhưng vì bản thân vừa nghiện ngập, vừa hám lời mà bị cáo bất chấp tất cả, coi thường kỷ cương phép nước cố tình mua bán trái phép chất ma túy và hậu quả là bị cáo phải trả giá cho hành vi của mình trước pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng trật tự trị an trên địa bàn huyện nhà. Do vậy cần phải xử lý thật nghiêm khắc đối với bị cáo để răn đe phòng ngừa chung đối với toàn xã hội khi ma túy vẫn đang là nguyên nhân đe dọa sự ổn định về cuộc sống cũng như về tài sản của mọi người.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo L A S sinh ra và lớn lên được bố mẹ nuôi dậy, đi học hết lớp 9/12 sau đó nghỉ học ở nhà lao động sản xuất phụ giúp gia đình. Năm 2008 xây dựng gia đình. Trong cuộc sống do không chịu rèn luyện bản thân tu trí làm ăn lương thiện cùng vợ con lao động sản xuất để phát triển kinh tế gia đình, làm gương cho các con noi theo, bị cáo chỉ thích đua đòi bạn bè lao vào con đường nghiện chất ma túy, để thỏa mãn cho nhu cầu bản thân và kiếm lời bất hợp pháp, cố tình mua bán trái phép chất ma túy. Vậy cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS, cần xem xét khi quyết định hình phạt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt là phù hợp cần được xem xét chấp nhận. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh về tài sản của gia đình bị cáo do Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Chà xác lập, gia đình bị cáo kinh tế rất khó khăn. Hơn nữa, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, xét thấy hoàn cảnh gia đình của bị cáo gặp nhiều khó khăn, thu nhập chủ yếu dựa vào nông nghiệp. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 (một) phong bì công văn của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Chà, mặt trước ghi vật chứng vụ L A S. Khối lượng còn lại sau khi trích gửi mẫu giám định là 3,99 gam là vật cấm lưu hành; 01 lưỡi dao lam nguyên vỏ, 01 đoạn tre dài khoảng 20 cm có buộc 02 sợi chỉ đỏ là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe máy Wave RSX biển kiểm soát 27B1- 723.38 trong quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Chà đã trả lại cho chủ

sở hữu hợp pháp là L A H ; số tiền 1.100.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội nên đã trả lại cho vợ của bị cáo là S T D là phù hợp. Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người đàn ông tên Phương bán heroine cho bị cáo, bị cáo không biết họ tên và địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội 14, bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo cần miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo là phù hợp.

[8] Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội 14 miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất mà Kiểm sát viên đề nghị. Đề nghị của người bào chữa là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo L A S phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

- Áp dụng: khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo L A S 04 (bốn) năm 06 tháng tù. Thời hạn từ tính từ ngày bị tạm giữ ngày 27/10/2018.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì công văn của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Chà, mặt trước ghi vật chứng vụ L A S. Khối lượng còn lại sau khi trích gửi mẫu giám định là 3,99 gam; 01 lưỡi dao lam nguyên vỏ, 01 đoạn tre dài khoảng 20 cm có buộc 02 sợi chỉ đỏ, một phong bì niêm phong ban đầu.

Số vật chứng trên đã được bàn giao sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Chà vào ngày 30/11/2018.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội 14, miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo L A S .

Áp dụng Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (03/01/2019). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo những gì liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 03/01/2019.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện MC;
- Nhà tạm giữ CA huyện MC;
- THA huyện MC;
- Đội điều tra CA huyện MC;
- Bộ phận NVHS CA H MC;
- Phòng GĐKT TA tỉnh ĐB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người CQLNVLQ;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CA tỉnh Điện Biên;
- UBND xã M Th H thay cho thông báo;
- Lưu hồ sơ THA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lò Văn Dinh